

Số: 1185 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 18 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình liên thông đối với từng thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau tại Tờ trình số 1523/TTr-SXD ngày 11/6/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ, quy trình liên thông đối với từng thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh (VIC);
- QH-XD; CCHC (Chờ VIC);
- Lưu: VT. Tr 59/7.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Văn Bi**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI TỪNG  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH CÀ MAU**



*Quyết định số: 1185/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau*

**A. CẤP TỈNH**

**I. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

**1. Thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa (không liên thông)**

*(Quyết định 927/QĐ-UBND ngày 04/6/2019)*

**1.1. Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài**

**1.2. Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài**

**1.3. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài**

**1.4. Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài**

a) Thời gian giải quyết: Không quá 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0.25 ngày
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý hồ sơ	Phòng Quy hoạch-Kiến trúc	1 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Quy hoạch-Kiến trúc	6.5 ngày
4	Lãnh đạo Phòng kiểm tra, trình lãnh đạo Sở	Phòng Quy hoạch-Kiến trúc	1 ngày
5	Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở	1 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, soạn kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống	Văn phòng Sở	0.25 ngày
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**1.5. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài**

**1.6. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài**

a) Thời gian giải quyết: Không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết

TT	Nội dung công việc	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0.25 ngày
2	Lãnh đạo phòng phân công xử lý hồ sơ	Phòng Quy hoạch-Kiến trúc	0.25 ngày
3	Chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Quy hoạch-Kiến trúc	1.5 ngày
4	Lãnh đạo Phòng kiểm tra, trình lãnh đạo Sở	Phòng Quy hoạch-Kiến trúc	0.25 ngày
5	Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở	0.5 ngày
6	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, soạn kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống	Văn phòng Sở	0.25 ngày
7	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**2. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông (không có)**

**B. CẤP HUYỆN (không có)**

**C. CẤP XÃ (không có)**